

Số: 300/2024/QĐST-HNGĐ

Mê Linh, ngày 30 tháng 7 năm 2024

**QUYẾT ĐỊNH**

**CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN  
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN MÊ LINH, THÀNH PHỐ HÀ NỘI**

Căn cứ Điều 397, Điều 212 và Điều 213 Bộ luật Tố tụng dân sự; Căn cứ Điều 55 Luật Hôn nhân và Gia đình;

Căn cứ Luật Phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc Hôn nhân và Gia đình thụ lý số 282/2024/TLST-HNGĐ ngày 18/7/2024 về việc: Yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

*Người yêu cầu giải quyết việc Hôn nhân và Gia đình:*

1. Chị **Nguyễn Thị H**, sinh ngày 09/9/1988

2. Anh **Nguyễn Đức Đ**, sinh ngày 11/10/1981

Đều có nơi thường trú: **Thôn N, xã C, huyện M, thành phố Hà Nội.**

**NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Anh **Nguyễn Đức Đ** và chị **Nguyễn Thị Hòa** kết hôn trên cơ sở tự nguyện và có đăng ký kết hôn ngày 21/3/2024 tại Ủy ban nhân dân xã C, huyện M, thành phố Hà Nội; Đây là hôn nhân hợp pháp theo quy định tại khoản 1 Điều 8 và khoản 1 Điều 9 của Luật Hôn nhân và gia đình. Quá trình chung sống anh, chị thường xuyên bất đồng quan điểm, cãi nhau không có tiếng nói chung trong cuộc sống khiến cuộc sống không hạnh phúc. Ngày 29/11/2023, mâu thuẫn giữa anh, chị trầm trọng và anh, chị có cãi nhau, đánh nhau và chị **H** bỏ ra ngoài thuê trọ sinh sống, hai bên sống ly thân từ đó cho đến nay và không có biện pháp để hàn gắn tình cảm vợ chồng. Nay anh **Đ** và chị **H** đều xác nhận mâu thuẫn đã trầm trọng, không còn tình cảm và không có khả năng đoàn tụ nên anh, chị đề nghị Tòa án công nhận thuận tình ly hôn. Cụ thể:

1. Về quan hệ hôn nhân: Anh **Nguyễn Đức Đ** và chị **Nguyễn Thị Hòa** thuận tình ly hôn.

2. Về con chung: anh **Nguyễn Đức Đ** và chị **Nguyễn Thị H** xác định vợ chồng có 03 con chung là cháu **Nguyễn Tiến Đ1**, sinh ngày 30/11/2009; cháu

Nguyễn Kiều O, sinh ngày 28/9/2012; cháu Nguyễn Hải Y, sinh ngày 10/4/2016. Khi ly hôn hai bên thỏa thuận anh Đ trực tiếp nuôi dưỡng chăm sóc và giáo dục cả 03 con chung cho đến khi con chung thành niên đủ 18 tuổi hoặc đến khi có quyết định khác của Tòa án. Hai bên không yêu cầu Tòa án giải quyết vấn đề cấp dưỡng nuôi con chung. Chị H có quyền đi lại, thăm nom con chung không ai được cản trở.

3. Về tài sản chung, nhà, đất ở và công nợ: Anh Nguyễn Đức Đ và chị Nguyễn Thị H không yêu cầu Tòa án giải quyết.

4. Về lệ phí: Anh Đ tự nguyện chịu cả theo quy định của pháp luật.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

### **QUYẾT ĐỊNH:**

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Anh Nguyễn Đức Đ và chị Nguyễn Thị Hòa thuận t ly hôn.

- Về con chung: anh Nguyễn Đức Đ và chị Nguyễn Thị H xác định vợ chồng có 03 con chung là cháu Nguyễn Tiến Đ1, sinh ngày 30/11/2009; cháu Nguyễn Kiều O, sinh ngày 28/9/2012; cháu Nguyễn Hải Y, sinh ngày 10/4/2016. Khi ly hôn hai bên thỏa thuận anh Đ trực tiếp nuôi dưỡng chăm sóc và giáo dục cả 03 con chung là cháu Đ1, cháu O, cháu Y cho đến khi cháu Đ1, cháu O, cháu Y thành niên đủ 18 tuổi hoặc đến khi có quyết định khác của Tòa án. Hai bên không yêu cầu Tòa án giải quyết vấn đề cấp dưỡng nuôi con chung. Chị H có quyền đi lại, thăm nom con chung không ai được cản trở.

- Về tài sản chung, nhà, đất ở và công nợ: Anh Nguyễn Đức Đ và chị Nguyễn Thị H không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2. Về lệ phí ly hôn sơ thẩm 150.000 (một trăm năm mươi nghìn) đồng anh Đ chịu cả. Được trừ vào số tiền 300.000 (Ba trăm nghìn) đồng anh Đ đã nộp tạm ứng lệ phí tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện mê linh, theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 8827 ngày 18 tháng 7 năm 2024. Anh Đ được nhận lại 150.000 (một trăm năm mươi nghìn) đồng.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

#### **Nơi nhận:**

- Các đương sự;
- VKSND huyện Mê Linh;
- TANDTP Hà Nội;
- Chi cục THADS huyện Mê Linh;
- UBND xã Liên Mạc (ĐKKH số 21 ngày 13/02/2009);
- Lưu hồ sơ vụ án.

#### **THẨM PHÁN**

*Thịnh Quang Trung*